

Số: /BC-UBND

Lục Bình, ngày tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Tổng kết Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục thể thao đến năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 141/KH-UBND, ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban Nhân dân huyện Bạch Thông về việc tổng kết Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ thể dục thể thao đến năm 2020. Ủy ban Nhân dân xã Lục Bình xây dựng báo cáo như sau:

Phần thứ I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

I. BỐI CẢNH TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT

Lục Bình là xã vùng cao nằm ở phía Tây của huyện, cách trung tâm huyện 09 km, có diện tích đất tự nhiên: 2.868, 73ha, có 675 hộ, với 2.613 nhân khẩu, toàn xã có số hộ nghèo chiếm 23,85%, hộ cận nghèo 18,22%, trong đó: phụ nữ chiếm 18,19 %, gồm có 3 Dân tộc anh em cùng sinh sống gồm: Tày, Kinh, Nùng, trình độ dân trí không đồng đều, kinh tế chậm phát triển, đời sống Nhân dân phụ thuộc chủ yếu vào chăn nuôi trồng trọt, tự cung tự cấp, một số hộ dân kinh doanh bán hàng tạp hóa, dịch vụ ăn uống nhỏ lẻ, thu nhập kinh tế thấp. Do vậy xã luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác phát triển Văn nghệ thể dục thể thao của địa phương. Hiện nay trên địa bàn xã gồm 5/8 thôn tự tạo sân thể thao đạt 62,5%, tuy nhiên người dân thường xuyên tập luyện thể dục thể thao chưa cao

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, HĐND, UBND, cùng các cơ quan ban ngành của huyện, chính quyền cùng các đoàn thể của địa phương luôn có sự phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ dưới sự giám sát, lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ xã. Đội ngũ cán bộ công chức có trình độ năng lực, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm.

Trong những năm qua được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp của chính quyền, Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các ban, ngành, đoàn thể xã, phong trào văn hóa thể dục, thể thao xã Lục Bình đã đạt được những kết quả tương

đôi cao, tác động đến đời sống văn hóa- xã hội, góp phần quan trọng trong công tác xây dựng phát triển kinh tế - xã hội - an ninh - quốc phòng của địa phương.

- Việc tổ chức, tham gia các hoạt động thể dục thể thao được các ngành đoàn thể phối hợp có trách nhiệm, người dân nhiệt tình hưởng ứng tham gia.

2. Khó khăn

- Diện tích đất để làm sân luyện tập thể dục thể thao còn hạn chế, một số thôn không có quỹ đất quy hoạch; xã chưa có sân vận động, xong Nhân dân các thôn gần trung tâm xã tận dụng sân đình chợ để làm sân chơi thể thao.

- Ngân sách phân bổ cho hoạt động văn hóa, thể dục thể thao hạn hẹp không đáp ứng được tình hình phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ thể thao hiện nay.

- Các dụng cụ dành cho luyện tập thể dục thể thao tại các nơi trung tâm xã không có.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Công tác triển khai Nghị quyết

a. Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 08-NQ/TW và Nghị quyết số 16/NQ-CP.

Sau khi Nghị quyết số 08 - CT/TW và Nghị quyết số 16/NQ-CP ban hành cấp ủy đảng đã chỉ đạo các ngành lĩnh vực thực hiện tốt công tác tuyên truyền rộng khắp tới cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, học sinh, sinh viên và quần chúng Nhân dân trên địa bàn xã bằng nhiều hình thức khác nhau như mở hội nghị cấp xã, thôn, sinh hoạt các tổ chức chính trị, lồng ghép các buổi họp thôn, các buổi ngoại khóa của nhà trường và tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã.

Số lượng tuyên truyền được: 16 buổi với hơn 500 lượt người tham dự.

b. Công tác cụ thể hóa các Nghị quyết, Chương trình hành động của Chính phủ thành Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch hành động gắn với các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Nêu cao nhận thức, ý thức hành động và trách nhiệm của cấp ủy Đảng, Chính quyền, các ngành đoàn thể và tất cả cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân trong toàn xã đối với công tác Thể dục, thể thao đến năm 2020, trên cơ sở văn bản chỉ đạo của cấp trên,

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã ban hành Chương trình hành động số 05/CTr-UBND, ngày 15/4/2012 về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị. Để thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động hàng năm Ủy ban nhân dân xã đều ban hành kế hoạch thực hiện gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

c. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết.

Công tác lãnh đạo kiểm tra, đánh giá việc thực hiện đề án thường xuyên được lồng ghép trong các đi cơ sở của các thành viên Ban Chỉ đạo phong trào toàn dân

đoàn kết (nay là Ban chỉ đạo phát triển văn hóa, thể thao và du lịch) thông qua đó tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn vướng mắc tại cơ sở. Hàng năm đều tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW và Chỉ thị số 16/NQ-CP gắn với Hội nghị tổng kết Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh.

2. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về TDTT

a. Công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực thể dục thể thao.

- Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 11/7/2012 của UBND xã Lục Bình, KH phát triển sự nghiệp Thể dục thể thao giai đoạn 2012 -2020.

- Chương trình hành động số 05/CTr-UBND, ngày 15/4/2012 về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị.

- Kế hoạch số 02/KH-UBND, ngày 15 tháng 01 năm 2013 của UBND xã Lục Bình Kế hoạch triển khai tổ chức Đại hội TDTT các cấp xã Lục Bình Lần thứ V năm 2013.

- Quyết định số 16/QĐ -UBND, ngày 22 tháng 01 năm 2013. Quyết định về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội TDTT và Hội xuân năm 2013.

- Quyết định số 08/QĐ -UBND, ngày 18 tháng 01 năm 2017. Quyết định về việc thành lập Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, tiểu ban giúp việc và tổ trọng tài Đại hội TDTT xã Lục Bình lần thứ II năm 2017.

b. Rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan quản lý, các đơn vị sự nghiệp thể dục thể thao.

Hàng năm rà soát thay đổi bổ sung thành viên ban chỉ đạo phát triển văn hóa thể thao và du lịch đảm bảo kịp thời, phân công phụ trách các lĩnh vực, thôn cụ thể đảm bảo hoạt động thông suốt.

c. Xây dựng, đổi mới cơ chế, chính sách trong lĩnh vực thể dục thể thao.

- *Trong huy động các nguồn lực để đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất thể dục, thể thao:* Trong những năm qua xã luôn được quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phục vụ văn hóa, thể thao như nhà văn hóa và sân thể thao cấp thôn từ nhiều nguồn lực khác nhau như: Chương trình xây dựng Nông thôn mới, chương trình 135 và chương trình ChildFund tài trợ.

- *Trong hỗ trợ tổ chức nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ vào hoạt động thể dục thể thao và nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, công nghệ thể dục thể thao:* Không có

- *Trong phát triển kinh tế thể thao, khuyến khích hoạt động kinh doanh, sản xuất, tổ chức dịch vụ thể dục, thể thao:* Với đặc thù là xã vùng cao nhiều thôn thuộc thôn đặc biệt khó khăn nên việc phát triển kinh tế TDTT của địa phương chưa thực hiện được.

- Trong sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách cho đội ngũ huấn luyện viên, vận động viên: Chế độ chính sách cho huấn luyện viên, VĐV trong việc tham gia các giải đấu đều được thực hiện theo quy định, tuy nhiên mức hỗ trợ thấp chủ yếu là đề động viên, khích lệ.

d. Xây dựng cơ chế, chính sách phát huy vai trò của các tổ chức xã hội nghề nghiệp về thể dục thể thao trong quản lý, điều hành các hoạt động thể dục thể thao; xây dựng quy chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước với các tổ chức xã hội nghề nghiệp về thể dục thể thao; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao.

Hàng năm xây dựng kế hoạch tổ chức Lễ hội mừng Đảng – mừng xuân lồng ghép các hoạt động văn hóa văn nghệ thể dục thể thao, các trò chơi cho Nhân dân tham gia; trong các dịp chào mừng ngày Lễ lớn do địa phương tổ chức các môn thể thao giao lưu với các xã bạn, các hoạt động trên được cấp ủy chính quyền chỉ đạo, có sự phối hợp của các đoàn thể các tổ chức chính trị, giám sát của HĐND và Nhân dân trên địa bàn xã.

e. Kết quả thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch đất cho hoạt động thể dục thể thao, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ tập luyện thể dục, thể thao của nhân dân giai đoạn 2011 – 2020.

Trong giai đoạn 2011-2020 địa phương cũng đã quy hoạch khu thể thao cấp xã tuy nhiên đến nay vẫn chưa có nguồn ngân sách đầu tư xây dựng; đến nay địa phương đã được phê duyệt và đầu tư xây dựng Nhà văn hóa xã vào cuối năm 2020 đầu năm 2021.

f. Chỉ đạo, triển khai thực hiện đấu tranh phòng chống tiêu cực trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

Hàng năm xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động mừng Đảng – mừng xuân kèm theo điều lệ, cơ cấu giải, thể thức thi đấu nhằm lựa chọn ra các cầu thủ đúng quy định của điều lệ, tránh tiêu cực trong thi đấu.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học.

Giáo dục thể chất là một môn học chính khoá nằm trong chương trình giáo dục quốc gia nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản cho người học thông qua bài tập và trò chơi vận động. Hiện nay, đội ngũ giáo viên TDTT của trường cơ bản ổn định và được bồi dưỡng nâng cao kiến thức thường xuyên nhằm từng bước đáp ứng được yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ. Cơ sở vật chất, sân chơi, bãi tập, công trình thể thao, dụng cụ tập luyện thi đấu thể thao ở trường học các cấp đã được quy hoạch và đầu tư.

a. Việc đổi mới chương trình và phương pháp giáo dục thể chất, gắn giáo dục thể chất với giáo dục ý chí, đạo đức, giáo dục quốc phòng, giáo dục sức khỏe và kỹ năng sống của học sinh, sinh viên.

Đổi mới phương pháp dạy học là một yêu cầu khách quan và cần thiết trong chương trình giáo dục. Đổi mới phương pháp dạy học không phải là gạt bỏ, thay thế phương pháp dạy học hiện có mà vận dụng một cách sáng tạo, linh hoạt các phương pháp hiện có để đạt mục tiêu của môn học. Riêng môn giáo dục thể chất không chỉ đổi mới về phương pháp mà còn phải đổi mới về cách sắp xếp nội dung từng tiết học, về tổ chức lên lớp... nghĩa là phải đổi mới toàn diện ở mọi hoạt động trên lớp.

b. Kết quả công tác giáo dục thể chất theo chương trình nội khóa và phát triển các hoạt động thể thao ngoại khóa của học sinh, sinh viên.

Thực hiện theo tinh thần chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo về công tác giáo dục thể chất Nhà trường thường xuyên giáo dục tư tưởng văn hoá được lồng ghép trong các tiết học; Qua các phong trào như “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”, “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” qua các hoạt động văn nghệ và trò chơi dân gian. Tiếp tục tham gia, tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, TPT đội về công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học. Tham mưu ban giám hiệu nhà trường triển khai tổ chức thi đấu các hoạt động thể dục thể thao chào mừng các ngày Lễ lớn trong năm.

c. Công tác thành lập và hoạt động của các câu lạc bộ thể thao trường học, thực hiện chương trình phổ cập dạy và học bơi đối với học sinh phổ thông.

Duy trì và phát triển các loại hình câu lạc bộ thể thao trong nhà trường và cơ sở giáo dục; Tạo điều kiện cho học sinh, cán bộ, giáo viên được tham gia tập luyện và thi đấu các giải thể thao do Phòng, Sở Giáo dục tổ chức. Tăng cường đầu tư kinh phí, xây dựng, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất để đảm bảo tốt cho việc tập luyện thể dục, thể thao trong nhà trường. Tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động thể dục, thể thao của học sinh trong nhà trường.

d. Công tác phát triển các trường, lớp năng khiếu thể thao nhằm phát hiện, đào tạo tài năng thể thao quốc gia.

Khuyến khích bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu thể dục thể thao.

e. Công tác bồi dưỡng, phát huy năng lực của đội ngũ giáo viên thể dục, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, hướng dẫn viên thể dục, thể thao trường học.

Tạo điều kiện cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn nâng cao kiến thức về giáo dục thể chất.

f. Công tác đầu tư xây dựng, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác giáo dục thể chất trong nhà trường và việc sử dụng các công trình thể thao trên địa bàn phục vụ hoạt động thể thao ngoại khóa của học sinh.

Hàng năm nhà trường bổ sung trang thiết bị cần thiết cho công tác giáo dục thể chất đầy đủ và kịp thời: trang phục, đồ dùng học tập như bóng ném, bóng chuyền, bóng đá...

g. Đánh giá vai trò, trách nhiệm, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền đối với công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học nói riêng, phục vụ thực hiện chiến lược xây dựng con người và phát triển văn hóa nói chung.

Nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, địa phương để làm tốt công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học góp phần vào thực hiện chiến lược xây dựng con người và phát triển văn hóa.

4. Mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động thể dục, thể thao quần chúng.

a. Công tác phát triển đa dạng các loại hình tổ chức tập luyện thể dục thể thao, phát triển các câu lạc bộ thể dục, thể thao cấp cơ sở, dịch vụ tập luyện thể dục thể thao; công tác đào tạo và xây dựng đội ngũ hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao cơ sở; công tác bảo tồn, phát triển các môn thể thao dân tộc và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong các hoạt động thể dục thể thao.

Trong những năm qua, công tác quản lý nhà nước về thể dục, thể thao được triển khai sâu rộng, đồng bộ, thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Các hoạt động văn hóa, thể thao đạt thành tích cao, khẳng định vai trò quan trọng trong đời sống Nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh. Trong việc tham gia các giải do huyện tổ chức như: Xã đạt giải Nhì toàn đoàn tại Đại hội TDTT cấp huyện lần thứ VI năm 2017. Ngoài ra xã còn đạt các giải cá nhân với các môn thể thao như Bóng bàn, đẩy gậy, Tổ chức thành công Đại hội TDTT cấp xã lần thứ I năm 2013; Đại hội TDTT cấp xã lần thứ II năm 2017. Qua công tác tổ chức các hoạt động các ban, ngành đoàn thể xã nhiệt tình hưởng ứng, phối hợp trong việc tổ chức các giải tại địa phương.

b. Quan tâm, phát triển phong trào thể dục, thể thao trong các đối tượng người cao tuổi, người khuyết tật, công chức, viên chức và người lao động.

- Việc phát triển các câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở hoạt động ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học trên địa bàn quản lý.

Trong 10 năm qua công tác phát triển thể dục thể thao cho người cao tuổi, Trẻ em được quan tâm, xã đã xây dựng được 03 Câu lạc bộ Văn hóa, văn nghệ thể thao gồm: 01 CLB Văn hóa TDTT của học sinh do dự án Childfund tài trợ gia đoạn 2006 – 2016 gồm có 28 em học sinh tham gia; 01 Câu lạc bộ môn Bóng chuyền hơi của Hội người cao tuổi gồm có 18 cụ, trong đó có 12 cụ Nữ, 06 cụ Nam tham gia; 01 CLB dưỡng sinh và chăm sóc sức khỏe gồm 12 cụ tham gia.

- Công đoàn xã làm tốt công tác tham mưu phối hợp cùng công đoàn nhà trường hằng năm tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia giải bóng chuyền hơi do Công đoàn cấp trên tổ chức.

- Duy trì tập luyện thể thao nâng cao sức khỏe và phong trào quần chúng Nhân dân trên địa bàn.

c. Phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang và dân quân tự vệ: Không có

d. Công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thể dục, thể thao công cộng.

Trong giai đoạn 2011-2020 địa phương cũng đã quy hoạch khu thể thao cấp xã tuy nhiên đến nay vẫn chưa có nguồn ngân sách đầu tư xây dựng; đến nay địa phương đã được phê duyệt và đầu tư xây dựng Nhà văn hóa xã vào cuối năm 2020 đầu năm 2021.

5. Nâng cao hiệu quả đào tạo tài năng thể thao

a. Phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo và phát triển lực lượng vận động viên và các môn thể thao trọng điểm.

Trong những năm qua ngành giáo dục phối hợp cùng với địa phương rà soát phát hiện các em học sinh có năng khiếu thể thao thể mạnh của địa phương như: Bóng bàn, Bóng chuyền, Bóng rổ, Đẩy gậy... và đạt được nhiều thành tích cao cấp huyện, cấp tỉnh và quốc gia.

b. Công tác tổ chức thi đấu thể thao thành tích cao.

Luôn quan tâm tạo điều kiện cho các em luyện tập thi đấu các giải cấp huyện, cấp tỉnh, toàn quốc.

c. Công tác bố trí ngân sách và huy động các nguồn lực khác ngoài ngân sách nhà nước đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật cho huấn luyện và thi đấu thể thao.

Trong những năm qua luôn được quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phục vụ văn hóa, thể thao như nhà văn hóa và sân thể thao cấp thôn từ nhiều nguồn lực nhà nước như chương trình Nông thôn mới, chương trình 135 ngoài các nguồn vốn nhà nước còn được Tổ chức ChildFund tài trợ.

6. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ.

a. Công tác tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, huấn luyện viên, giáo viên TDTT: Không

b. Công tác đầu tư, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong quản lý, nghiên cứu khoa học, y học thể thao, phục vụ huấn luyện, chữa trị phục hồi chức năng và đảm bảo dinh dưỡng cho vận động viên: Không có.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung về kết quả đạt được.

- Trong những năm qua, được sự quan tâm của Lãnh đạo chỉ đạo, công tác quản lý nhà nước của chính quyền về thể dục, thể thao được triển khai sâu rộng, đồng bộ, nên góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

- Các hoạt động văn hóa, thể thao được quan tâm, phối hợp chặt chẽ của các ngành, đoàn thể, đơn vị. Vì vậy địa phương được đánh giá tương đối tốt trong

phong trào và đạt thành tích cao như: giải Nhất môn Đẩy gậy; đạt giải Nhất, Nhì môn Bóng chuyền da, Giải Nhì môn bóng chuyền Hơi của các kỳ Đại hội cấp huyện.

- Sự nhiệt tình tham gia đông đảo của quần chúng Nhân dân trong phong trào rèn luyện sức khỏe.

2. Hạn chế, tồn tại.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đôi lúc chưa thường xuyên; sự phối hợp vào cuộc của một số đoàn thể, đơn vị chưa nhiệt tình, Công tác phối hợp của Đoàn thanh niên chưa thường xuyên chủ động phối hợp với bộ phận chuyên môn trong thực hiện phong trào còn xem nhẹ công tác phát triển thể dục thể thao, phó mặc trách nhiệm cho cán bộ phụ trách văn hóa thông tin trong công tác tuyên truyền vận động, tổ chức thi đấu thể dục thể thao các cấp.

- Phong trào thể thao của địa phương đã thu hút được đông đảo người dân duy trì hoạt động. Tuy nhiên chưa thường xuyên, chủ yếu tập trung tại các khu trung tâm xã, các thôn xa trung tâm sân bãi tập luyện rất khó khăn.

- Cơ sở vật chất dành cho thể dục thể thao còn hạn chế, chưa đầu tư được thiết chế phục vụ nhu cầu công tác luyện tập, địa phương không có nguồn ngân sách để xây dựng.

- Kinh phí hoạt động phong trào thể dục thể thao ở cơ sở còn hạn hẹp, huy động xã hội hóa của địa phương còn hạn chế nên ảnh hưởng đến công tác tổ chức và thành lập đoàn đi tham gia giải các cấp.

3. Nguyên nhân.

3.1. Nguyên nhân khách quan:

- Kinh phí dành cho hoạt động phong trào thể dục, thể thao còn hạn hẹp chưa đáp ứng với các hoạt động phong trào thực tế hiện nay.

- Đời sống kinh tế của người dân còn nhiều khó khăn, xã vẫn còn 3 thôn thuộc thôn đặc biệt khó khăn, xã còn nhiều hộ nghèo, cận nghèo.

- Địa hình các thôn đồi núi hiểm trở, dân cư sinh sống không tập trung, cách xa trung tâm xã, nên việc tham mưu xây dựng sân chơi thể thao là rất khó khăn, do vậy ảnh hưởng nhiều đến sự phát triển phong trào thể dục, thể thao trên địa bàn xã.

3.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Việc chỉ đạo, giám sát thực hiện Nghị quyết chưa được thường xuyên, nên một số nội dung hiệu quả đạt chưa cao.

- Công tác tuyên truyền, vận động của các ngành, đoàn thể tới đoàn viên, hội viên và Nhân dân chưa được thường xuyên,

- Chưa có nhiều giải pháp để phát triển phong trào TDTT nhằm thu hút đông đảo người dân tham gia.

4. Những bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai, thực hiện Nghị quyết.

4.1 Thường xuyên tuyên truyền sâu rộng, cần có nhiều giải pháp nhằm thu hút đến toàn thể Nhân dân trên địa bàn xã hiểu được ý nghĩa và tầm quan trọng trong phong trào thể dục, thể thao.

4.2. Kịp thời triển khai các văn bản về chủ trương, nghị quyết sự lãnh đạo của đảng về công tác chỉ đạo phát triển thể dục, thể thao.

4.3. Phối hợp với các ban, ngành đoàn thể, đơn vị trên địa bàn, trường các thôn vận động và tổ chức các hoạt động từ thôn đến xã tạo thành phong trào rộng khắp đặc biệt là các ngày lễ, ngày kỷ niệm trọng đại của Đất nước.

4.4. Ngoài ngân sách nhà nước cấp nên vận động các tập thể cá nhân có tâm lòng vàng đóng góp vật chất cho địa phương để tạo thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao.

Phần thứ II **KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Đối với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Không có đề xuất

2. Đối với UBND tỉnh.

Đầu tư nguồn vốn xây dựng các công trình phục vụ cho sự nghiệp phát triển TDTT như: Nhà đa năng, sân vận động xã, khu vui chơi tập chung cho mọi lứa tuổi, sân thể thao các thôn.

3. Đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Quan tâm đến các dự án đầu tư mua sắm, trang thiết bị thiết chế văn hóa, TDTT cho đơn vị xã.

4. Đối với UBND huyện.

Đề nghị UBND huyện bổ sung thêm kinh phí cho phong trào phát triển lĩnh vực thể dục, thể thao để xã đảm bảo kinh phí hoạt động có hiệu quả hơn.

Trên đây là báo cáo tổng kết Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ thể dục thể thao đến năm 2020 của UBND xã Lục Bình./.

Nơi nhận:

* *Bản điện tử:*

- Phòng VH&TT huyện Bạch Thông;
- Trung tâm VH&TT huyện Bạch Thông;
- Thường trực Đảng ủy xã
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- UBMTTQ và các ngành, đoàn thể xã.

* *Bản giấy:*

- Chức danh VH&TT xã;
- Lưu: VT xã.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hứa Văn Luân